

BỘ Y TẾ

**HƯỚNG DẪN
QUY TRÌNH KỸ THUẬT
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
CHUYÊN NGÀNH PHỤ-SẢN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1377/QĐ-BYT
ngày 24 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

(Tái bản lần thứ hai)

**NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC
HÀ NỘI - 2018**

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Hướng dẫn

Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Phụ-Sản

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp ngày 29-30/11/2012 của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Phụ-Sản của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 104 Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Phụ-Sản.

Điều 2. Các Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Phụ-Sản này áp dụng cho tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và ban hành.

Điều 4. Các Ông, Bà: Chánh văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Chánh thanh tra Bộ; các Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục của Bộ Y tế; Giám đốc các Bệnh viện, Viện có giường trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Đã ký

Nguyễn Viết Tiến

LỜI NÓI ĐẦU

Bộ Y tế đã xây dựng và ban hành Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật bệnh viện tập I (năm 1999), tập II (năm 2000) và tập III (năm 2005), các quy trình kỹ thuật đó là quy chuẩn về quy trình thực hiện các kỹ thuật trong khám, chữa bệnh.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây khoa học công nghệ trên thế giới phát triển rất mạnh, trong đó có các kỹ thuật công nghệ phục vụ cho ngành y tế trong việc khám bệnh, điều trị, theo dõi và chăm sóc người bệnh. Nhiều kỹ thuật, phương pháp trong khám bệnh, chữa bệnh đã được cải tiến, phát minh, nhiều quy trình kỹ thuật chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh đã có những thay đổi về mặt nhận thức cũng như về mặt kỹ thuật.

Nhằm cập nhật, bổ sung và chuẩn hóa các tiến bộ mới về số lượng và chất lượng kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh, Bộ trưởng Bộ Y tế đã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh do Lãnh đạo Bộ Y tế làm Trưởng ban. Trên cơ sở đó, Bộ Y tế có các Quyết định thành lập các Hội đồng biên soạn Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật trong khám, chữa bệnh theo các chuyên khoa, chuyên ngành mà Chủ tịch hội đồng là giám đốc các bệnh viện chuyên khoa, đa khoa hoặc các chuyên gia hàng đầu của Việt Nam. Các Hội đồng phân công các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa theo chuyên khoa sâu biên soạn các nhóm Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật. Mỗi Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật đều được tham khảo các tài liệu trong nước, nước ngoài và chia sẻ kinh nghiệm của các đồng nghiệp thuộc chuyên khoa, chuyên ngành. Việc hoàn chỉnh mỗi Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật cũng tuân theo quy trình chặt chẽ bởi các Hội đồng khoa học cấp bệnh viện và các Hội đồng nghiệm thu của chuyên khoa đó do Bộ Y tế thành lập. Mỗi Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh đảm bảo được nguyên tắc ngắn gọn, đầy đủ, khoa học và theo một thể thức thống nhất.

Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh là tài liệu hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, là cơ sở pháp lý để thực hiện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong toàn quốc được phép thực hiện kỹ thuật đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, đồng thời cũng là cơ sở để xây dựng giá dịch vụ kỹ thuật, phân loại phẫu thuật, thủ thuật và những nội dung liên quan khác. Do số lượng danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh rất lớn mà mỗi Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật trong khám, chữa bệnh từ khi biên soạn đến khi Quyết định ban hành chứa đựng nhiều yếu tố, điều kiện nghiêm ngặt nên trong một thời gian ngắn không thể xây dựng, biên soạn và ban hành đầy đủ các Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật. Bộ Y tế sẽ Quyết định ban hành những Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh cơ bản, phổ biến theo từng chuyên khoa, chuyên ngành và tiếp tục ban hành bổ sung những quy trình kỹ thuật đối với mỗi chuyên khoa, chuyên ngành nhằm đảm bảo sự đầy đủ theo Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.

Để giúp hoàn thành các Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật này, Bộ Y tế trân trọng cảm ơn, biểu dương và ghi nhận sự nỗ lực tổ chức, thực hiện của lãnh đạo, chuyên viên Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, sự đóng góp của lãnh đạo các bệnh viện, các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa, chuyên ngành là tác giả hoặc là thành viên của các Hội đồng biên soạn, Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh và các nhà chuyên môn đã tham gia góp ý cho tài liệu.

Trong quá trình biên tập, in ấn tài liệu, khó có thể tránh được các sai sót, Bộ Y tế mong nhận được sự góp ý gửi về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế, 138A Giảng Võ - Ba Đình - Hà Nội./.

Thứ trưởng Bộ Y tế
Trưởng Ban chỉ đạo
PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên

BAN CHỈ ĐẠO

Trưởng Ban chỉ đạo:

PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên, Thứ trưởng Bộ Y tế

Phó Trưởng Ban chỉ đạo:

PGS.TS. Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

TS. Nguyễn Huy Quang, Vụ trưởng Vụ Pháp chế

Các ủy viên:

PGS.TS. Phạm Vũ Khánh, Cục trưởng Cục Y dược cổ truyền

TS. Nguyễn Hoàng Long, Nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính

TS. Trần Văn Tiến, Nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm Y tế

PGS.TS. Lưu Thị Hồng, Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ và Trẻ em

TS. Trần Quý Tường, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

ThS. Nguyễn Trọng Khoa, Phó Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

PGS.TS. Nguyễn Tiến Quyết, Giám đốc Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

PGS.TS. Nguyễn Quốc Anh, Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai

PGS.TS. Nguyễn Trường Sơn, Giám đốc Bệnh viện Chợ Rẫy

GS.TS. Bùi Đức Phú, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Trung ương Huế

GS.TS. Nguyễn Thanh Liêm, Nguyên Giám đốc Bệnh viện Nhi Trung ương

GS.TS. Lê Năm, Nguyên Giám đốc Viện Bỏng Lê Hữu Trác

PGS.TS. Đinh Ngọc Sỹ, Nguyên Giám đốc Bệnh viện Phổi Trung ương

PGS.TS. Đỗ Như Hồn, Giám đốc Bệnh viện Mắt Trung ương

PGS.TS. Bùi Diệu, Giám đốc Bệnh viện K

PGS.TS. Nguyễn Việt Tiến, Nguyên Giám đốc Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương

PGS.TS. Trịnh Đình Hải, Giám đốc Bệnh viện Răng-Hàm-Mặt Trung ương, Hà Nội

PGS.TS. Võ Thanh Quang, Giám đốc Bệnh viện Tai-Mũi-Họng Trung ương

PGS.TS. Trần Hậu Khang, Giám đốc Bệnh viện Da liễu Trung ương

GS.TS. Nguyễn Anh Trí, Giám đốc Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương

PGS.TS. Nghiêm Hữu Thành, Giám đốc Bệnh viện Châm cứu Trung ương

PGS.TS. Trần Quốc Bình, Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương

TS. Nguyễn Văn Tiến, Nguyên Giám đốc Bệnh viện Nội tiết Trung ương

Tổ thư ký:

ThS. Nguyễn Đức Tiến, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y và Dược bệnh viện, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.

BS. Nguyễn Ngọc Khang, Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Pháp chế thanh tra, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

ThS. Lê Tuấn Đồng, Trưởng phòng Phục hồi chức năng và Giám định, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

ThS. Phạm Thị Kim Cúc, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Y và Dược bệnh viện, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

ThS. Trần Thị Hồng Hải, Chuyên viên Vụ Bảo hiểm y tế.

Chủ biên:

PGS.TS. Nguyễn Viết Tiến, Thứ trưởng Bộ Y tế

Ban thư ký:

ThS. Nguyễn Đức Tiến, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y và Dược bệnh viện, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.

ThS. Phạm Thị Kim Cúc, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Y và Dược bệnh viện, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.

ThS. Đặng Thị Hồng Thiện, Phó trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp, Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương.

BAN BIÊN SOẠN**Hội đồng biên soạn, Hội đồng nghiệm thu**

GS.TS. Trần Thị Phương Mai, Nguyên Phó vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ và Trẻ em

PGS.TS. Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh

PGS.TS. Nguyễn Đức Hình, Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hà Nội

PGS.TS. Lưu Thị Hồng, Vụ trưởng Vụ Bà mẹ và Trẻ em

PGS.TS. Lê Hoài Chương, Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương

BS. Lê Quang Thanh, Giám đốc Bệnh viện Từ Dũ

PGS.TS. Trần Danh Cường, Trưởng khoa Sản bệnh lý, Phó Giám đốc Trung tâm Chẩn đoán trước sinh, Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương

PGS.TS. Vũ Quốc Huy, Phó trưởng phòng Hợp tác Quốc tế, Trường Đại học Y Dược Huế

TS. Nguyễn Việt Hùng, Nguyên trưởng khoa Sản, Bệnh viện Bạch Mai

Tham gia biên soạn

PGS.TS. Nguyễn Viết Tiến, Thứ trưởng Bộ Y tế
PGS.TS. Nguyễn Đức Hình, Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hà Nội
PGS.TS. Cao Ngọc Thành, Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Huế
PGS.TS. Lưu Thị Hồng, Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ Trẻ em
TS.BSCKII. Vũ Bá Quyết, Giám đốc Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương
PGS.TS. Lê Hoài Chương, Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương
GS.TS. Nguyễn Duy Tài, Chủ nhiệm Bộ môn Phụ-Sản, Trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
PGS.TS. Lê Anh Tuấn, Nguyên Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương
TS. Nguyễn Huy Bảo, Nguyên Giám đốc Bệnh viện Phụ-Sản Hà Nội
TS. Lê Hoàng, Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương
PGS.TS. Trần Danh Cường, Trưởng khoa Sản bệnh lý, Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương
PGS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy, Phó trưởng phòng Hợp tác Quốc tế, Trường Đại học Y Dược Huế
ThS. Hoàng Thị Diễm Tuyết, Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ-Sản Từ Dũ
PGS.TS. Ngô Văn Tài, Giảng viên Bộ môn Phụ-Sản, Trường Đại học Y Hà Nội
PGS.TS. Vương Tiến Hòa, Giảng viên Bộ môn Phụ-Sản, Trường Đại học Y Hà Nội
TS. Lê Thiện Thái, Trưởng khoa Đẻ, Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương
BSCKII. Nguyễn Thị Hồng Minh, Giám đốc Trung tâm tư vấn SKSS và KHHGĐ, Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương
BSCKII. Nguyễn Thanh Hà, Trưởng khoa Sơ sinh, Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương
ThS. Đặng Thị Hồng Thiện, Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương
ThS. Hồ Sỹ Hùng, Phó trưởng phòng đào tạo, Bệnh viện Phụ-Sản Trung ương.

MỤC LỤC

Chương I. Sản khoa	15
Phẫu thuật lấy thai	17
Xử trí tích cực giai đoạn III cuộc chuyển dạ	20
Cắt khâu tầng sinh môn	22
Khâu phục hồi rách âm đạo	25
Khâu rách cổ tử cung	27
Forcep	29
Giác hút sản khoa	32
Đỡ đẻ ngôi mông	35
Nội xoay thai	41
Đỡ đẻ sinh đôi	44
Bóc rau nhân tạo	48
Kiểm soát tử cung	50
Kỹ thuật chọc sọ - kẹp đỉnh sọ	52
Nạo sảy thai	54
Khâu vòng cổ tử cung	57
Gây chuyển dạ bằng thuốc	59
Phẫu thuật thắt động mạch tử cung	62
Phẫu thuật thắt động mạch hạ vị	64
Phẫu thuật cắt tử cung hoàn toàn do chảy máu thứ phát sau chảy máu sản khoa	66
Phẫu thuật cắt tử cung bán phần và thắt động mạch hạ vị do chảy máu thứ phát trong phẫu thuật sản khoa	69
 Chương II. Phụ khoa	 71
Bóc nhân xơ vú	73
Chích áp xe vú	75
Phẫu thuật cắt một phần tuyến vú	77
Phẫu thuật cắt bỏ vú (Patey) + vét hạch nách	79
Phẫu thuật nội soi cắt tử cung hoàn toàn và vét hạch chậu hai bên	81
	11

Phẫu thuật cắt tử cung hoàn toàn + hai phần phụ và vét hạch chậu hai bên	83
Phẫu thuật Wertheim	85
Phẫu thuật ung thư buồng trứng cắt tử cung hoàn toàn, hai phần phụ và mạc nối lớn	87
Phẫu thuật nội soi cắt tử cung hoàn toàn	89
Phẫu thuật mở bụng cắt tử cung hoàn toàn và hai phần phụ	91
Phẫu thuật cắt tử cung đường âm đạo	94
Phẫu thuật nội soi cắt tử cung bán phần	98
Phẫu thuật mở bụng cắt tử cung bán phần	101
Phẫu thuật nội soi bóc u xơ tử cung	104
Phẫu thuật mở bụng bóc u xơ tử cung	107
Soi buồng tử cung chẩn đoán	110
Phẫu thuật soi buồng tử cung cắt nhân xơ tử cung dưới niêm mạc	113
Phẫu thuật soi buồng tử cung cắt polyp buồng tử cung	116
Phẫu thuật soi buồng tử cung tách dính buồng tử cung	118
Phẫu thuật soi buồng tử cung cắt vách ngăn tử cung	121
Soi buồng tử cung lấy dị vật	124
Cắt cụt cổ tử cung	126
Khoét chóp cổ tử cung	128
Cắt cổ tử cung bằng vòng nhiệt điện (LEEP)	130
Phẫu thuật cắt polyp cổ tử cung	132
Phẫu thuật nội soi cắt u buồng trứng hoặc cắt phần phụ	133
Phẫu thuật mở bụng cắt u buồng trứng hoặc cắt phần phụ	136
Phẫu thuật chữa ngoài tử cung vỡ	139
Phẫu thuật nội soi điều trị chữa ngoài tử cung	141
Phẫu thuật nội soi điều trị tắc vòi tử cung	145
Phẫu thuật nội soi tạo hình vòi tử cung, nối lại vòi tử cung	148
Vi phẫu thuật tạo hình vòi tử cung, nối lại vòi tử cung	151
Phẫu thuật nội soi xử trí viêm phúc mạc tiểu khung, viêm phần phụ, ứ mủ vòi tử cung	153
Phẫu thuật mở bụng xử trí viêm phúc mạc tiểu khung, viêm phần phụ, ứ mủ vòi tử cung	156

Phẫu thuật Crossen	158
Phẫu thuật Manchester	161
Phẫu thuật tạo hình tử cung Strassman	164
Phẫu thuật tạo hình âm đạo (nội soi kết hợp đường dưới)	166
Phẫu thuật cắt vách ngăn âm đạo - mở thông âm đạo	168
Trích rạch màng trinh do ứ máu kinh	170
Đóng rò trực tràng-âm đạo	171
Phẫu thuật làm lại tầng sinh môn và khâu cơ vòng do rách phức tạp	173
Phẫu thuật bóc khối lạc nội mạc tử cung ở tầng sinh môn, thành bụng	175
Phẫu thuật bóc nhân ung thư nguyên bào nuôi di căn âm đạo	178
Bóc nang tuyến Bartholin	180
Hút thai trứng	182
Hút buồng tử cung do rong kinh, rong huyết	185
Nong buồng tử cung đặt dụng cụ chống dính	187
Nạo sinh thiết từng phần	189
Phẫu thuật cắt âm hộ + vết hạch bẹn	193
Chương III. Sơ sinh	195
Tắm sơ sinh	197
Chăm sóc rốn sơ sinh	200
Đặt ống thông tĩnh mạch rốn sơ sinh	202
Thở áp lực dương liên tục (CPAP)	205
Đặt nội khí quản - thở máy	208
Chọc dò tủy sống sơ sinh	212
Điều trị vàng da ở trẻ sơ sinh bằng phương pháp chiếu đèn	215
Thay máu sơ sinh	217
Hồi sức sơ sinh ngạt	221
Chương IV: Hỗ trợ sinh sản	225
Lọc rửa tinh trùng	227
Bơm tinh trùng vào buồng tử cung (IUI)	229

Chọc hút noãn	231
Chuyển phôi	233
Chuyển phôi đông lạnh	235
Tiêm tinh trùng vào bào tương noãn (ICSI)	237
Giảm thiểu phôi	239
Trữ lạnh tinh trùng	241
Rã đông tinh trùng	243
Trữ lạnh mô tinh hoàn	244
Rã đông mô tinh hoàn	245
Trữ lạnh noãn	246
Rã đông noãn	248
Trữ lạnh phôi	249
Rã đông phôi	251
Chọc hút tinh trùng từ mào tinh	252
 Chương V: Kế hoạch hóa gia đình	 253
Phá thai nội khoa đến hết 9 tuần vô kinh	255
Phá thai nội khoa cho thai 13-22 tuần	258
Hút thai đến 12 tuần	262
Phá thai từ 13 đến 18 tuần bằng phương pháp nong và gấp thai	265
Đặt và tháo dụng cụ tử cung	269
Cấy, rút mảnh ghép tránh thai	274
Triệt sản nữ qua đường rạch nhỏ	277
Phẫu thuật nội soi triệt sản nữ	279
Phẫu thuật nội soi lấy dụng cụ tử cung trong ổ bụng	281

Chương I

SẢN KHOA

PHẪU THUẬT LẤY THAI

I. ĐẠI CƯƠNG

Phẫu thuật lấy thai là phẫu thuật nhằm lấy thai ra khỏi tử cung sau khi mở bụng và mở tử cung.

II. CHỈ ĐỊNH

- Nguyên nhân do thai:
 - + Ngôi bất thường.
 - + Thai to.
 - + Thai suy.
 - + Bệnh lý của thai có chống chỉ định đẻ đường âm đạo.
 - + Nguyên nhân do phần phụ của thai.
- Nguyên nhân đường sinh dục.
- Bệnh lý của mẹ.
- Những chỉ định khác.

III. CHUẨN BỊ

1. Người thực hiện

- Kíp gây mê hồi sức.
- Kíp phẫu thuật.
- Nữ hộ sinh chăm sóc sơ sinh.

2. Phương tiện, dụng cụ, thuốc

- Bộ dụng cụ, thuốc dùng gây tê tủy sống, gây mê toàn thân.
- Bộ dụng cụ mổ lấy thai đã tiệt trùng.
- Phương tiện chăm sóc và hồi sức sơ sinh.
- Các thuốc để hồi sức và các thuốc dùng trong sản khoa.

3. Người bệnh

- Được giải thích đầy đủ lý do phẫu thuật lấy thai, ký giấy cam đoan phẫu thuật.
- Thông đái, sát khuẩn thành bụng, trải khăn vô khuẩn sau khi đã được giảm đau.

IV. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Thì 1: Mở bụng

- Có thể đường trắng giữa dưới rốn hoặc đường ngang trên mu.
- Bộc lộ vùng mổ: chèn gạc, đặt van vệ.

Thì 2: Mở phúc mạc đoạn dưới tử cung.

Thì 3: Rạch ngang cơ tử cung đoạn dưới đến màng ối

– Mở đoạn dưới tử cung ở ngay giữa (lưu ý tránh chạm vào phần thai ở ngay dưới). Mở rộng vết rạch tử cung sang hai bên. Đường mở tử cung song song với đường mở phúc mạc đoạn dưới.

- Đường rạch ngang đoạn dưới khoảng 8-10 cm .

Thì 4: Lấy thai và rau

– Lấy thai: lấy đầu thai nếu là ngôi đầu, lấy chân thai hay mông thai nếu là các ngôi còn lại.

+ Dùng miếng gạc mỏng lau nhót miệng trẻ.

+ Kẹp và cắt dây rốn.

– Tiêm tĩnh mạch chậm (qua dây truyền) 10 đơn vị oxytocin. Lấy rau bằng cách kéo dây rốn và ấn đáy tử cung qua thành bụng. Làm sạch buồng tử cung. Nong cổ tử cung nếu cần.

- Kiểm tra và kẹp các mạch máu lớn đang chảy.

Thì 5: Khâu vết rạch tử cung và phúc mạc

– Khâu phục hồi lớp cơ tử cung bằng chỉ tiêu số 1. Có thể bằng mũi rời hay khâu vắt có khóa hay không có khóa. Mũi khâu lấy toàn bộ chiều dày lớp cơ tử cung. Không nên khâu cả lớp nội mạc tử cung. Thông thường khâu một lớp là đủ. Nếu cần thì khâu vắt lớp thứ hai để cầm máu và che phủ lớp khâu thứ nhất.

- Phủ phúc mạc đoạn dưới tử cung bắt buộc khi có nguy cơ nhiễm khuẩn.

Thì 6: Lau sạch ổ bụng, kiểm tra tử cung, phần phụ và các tạng xung quanh, đếm đủ gạc.

Thì 7: Đóng thành bụng theo từng lớp.

Thì 8: Lấy máu và lau âm đạo.

V. THEO DÕI CHĂM SÓC SAU PHẪU THUẬT

1. Theo dõi sau phẫu thuật

- Mạch, huyết áp, toàn trạng, bài tiết nước tiểu.
- Co hồi tử cung, lượng máu chảy từ tử cung ra.